

Số: 70/NQ-HĐQT-PTS

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 04 năm 2013



## **NGHỊ QUYẾT**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn.

- Căn cứ vào biên bản họp đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 14/04/2013.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn với sự tham dự của 58 cổ đông và đại diện ủy quyền, đại diện cho 3.443.536 cổ phần, bằng 71,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội. Với tinh thần trách nhiệm, tự chủ; đại hội đã biểu quyết thống nhất thông qua các nội dung. Đại hội:

## **QUYẾT NGHỊ**

**ĐIỀU 1: Thông qua kết quả SXKD năm 2012 với một số chỉ tiêu chủ yếu đã thực hiện được như sau:**

- |   |                                |
|---|--------------------------------|
| - Sản lượng vận tải                           | : 35.338.130 m <sup>3</sup> km |
| - Sản lượng bán buôn                          | : 25.540 m <sup>3</sup> tấn    |
| - Sản lượng bán lẻ, bán đại lý                | : 6.180 m <sup>3</sup> tấn     |
| - Sản lượng bán gas                           | : 2.596 tấn                    |
| - Tổng doanh thu                              | : 641.894 triệu đồng           |
| - Tổng chi phí                                | : 632.326 triệu đồng           |
| - Lợi nhuận trước thuế                        | : 9.568 triệu đồng             |
| - Chia cổ tức bằng tiền (1cp nhận 1.000 đồng) | : 10%/vốn điều lệ              |

*Tỉ lệ biểu quyết: 100%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**ĐIỀU 2: Thông qua phương hướng và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 với một số chỉ tiêu chính như sau:**

- |                                |                                |
|--------------------------------|--------------------------------|
| - Sản lượng vận tải            | : 37.000.000 m <sup>3</sup> km |
| - Sản lượng bán buôn           | : 25.000 m <sup>3</sup> tấn    |
| - Sản lượng bán lẻ, bán đại lý | : 8.700 m <sup>3</sup> tấn     |
| - Sản lượng bán gas            | : 4.200 tấn                    |
| - Tổng doanh thu               | : 683.670 triệu đồng           |
| - Tổng chi phí                 | : 673.170 triệu đồng           |
| - Lợi nhuận trước thuế         | : 10.500 triệu đồng            |
| - Chia cổ tức                  | : 10%/vốn điều lệ              |

*Tỉ lệ biểu quyết: 100 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**ĐIỀU 3: Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2013:**

- Đầu tư 01-02 cửa hàng xăng dầu

- Đầu tư 04-05 xe bồn dung tích 20 m<sup>3</sup>

Đại hội nhất trí giao cho HĐQT Công ty triển khai thực hiện theo đúng qui định của pháp luật và điều lệ công ty, phải đảm bảo hiệu quả của việc đầu tư và lợi ích của cổ đông:

*Tỉ lệ biểu quyết: 100 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**ĐIỀU 4:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2012 như sau:

- |                                      |                      |
|--------------------------------------|----------------------|
| - Trích quỹ dự phòng tài chính       | : 364.000.000 đồng   |
| - Trích quỹ đầu tư phát triển        | : 1.116.774.441 đồng |
| - Trả cổ tức bằng tiền mặt (10%/VĐL) | : 4.800.000.000 đồng |
| - Trích quỹ khen thưởng              | : 700.000.000 đồng   |
| - Trích quỹ phúc lợi xã hội          | : 300.000.000 đồng   |

*Tỉ lệ biểu quyết: 100 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**ĐIỀU 5:** Thông qua việc trích lợi nhuận sau thuế năm 2013 thưởng cho Ban quản lý điều hành của công ty trong việc thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2013 như sau:

- Hoàn thành mức lợi nhuận kế hoạch được thưởng 1% lợi nhuận sau thuế.
- Hoàn thành vượt mức lợi nhuận kế hoạch thưởng thêm 10%/phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

*Tỉ lệ biểu quyết: 100 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**ĐIỀU 6:** Thông qua mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS như sau:

- Năm 2012 tổng số tiền thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS là 548.096.256 đồng.

- Năm 2013 tiền thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS theo đề xuất của HĐQT tại đại hội: Chủ tịch HĐQT hệ số 1,0; Phó Chủ tịch HĐQT 0,9; thành viên HĐQT và Trưởng BKS hệ số 0,8; Ủy viên BKS hệ số 0,5.

*Tỉ lệ biểu quyết: 100 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**ĐIỀU 7:** Thông qua thực hiện sửa đổi nội dung Điều lệ công ty cho phù hợp với Điều lệ mẫu và hoạt động công ty; đồng thời thực hiện công bố trên website của công ty để cổ đông tiện theo dõi.

*Tỉ lệ biểu quyết: 100 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**ĐIỀU 8:** Thông qua và nhất trí giao cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán độc lập (CPA Việt Nam, Fadaco, AASCs) để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 của công ty.

*Tỉ lệ biểu quyết: 100%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**ĐIỀU 9:** Nghị quyết này đã được thông qua tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013. Các Ông (Bà) thành viên HĐQT, BKS và Giám đốc công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung trên đúng thủ tục và theo quy định của pháp luật.

**TM/ĐH ĐỒNG CĐ THƯỜNG NIÊN 2013**

**Nơi nhân:**

- UBCK Nhà Nước
- Sở GD CK HN
- TV HĐQT, BKS
- Website Cty
- Lưu Cty

**CHỦ TỊCH**  
(đã ký)

**ĐẶNG DUY QUÂN**

